

Số: **46** /KH-UBND

Nghệ An, ngày 03 tháng 02 năm 2016

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Quyết định số 1663/QĐ-BTP ngày 17/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Nghệ An với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai kịp thời, thống nhất và hiệu quả các nội dung của Nghị định số 52/2015/NĐ-CP của Chính phủ, tạo sự chuyển biến căn bản trong việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật từ tỉnh đến cơ sở. Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước, thi hành pháp luật, đáp ứng nhu cầu nghiên cứu tìm hiểu pháp luật của cán bộ, công chức và của người dân;

b) Nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp về công tác xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia. Đồng thời tổ chức tốt việc quán triệt, triển khai tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật ở các cơ quan, đơn vị của các ngành, các cấp.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức có liên quan và các điều kiện bảo đảm cho việc triển khai thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP được kịp thời, đồng bộ và thống nhất; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện để bảo đảm hiệu quả triển khai thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP;

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời gian hoàn thành và trách nhiệm trong thu thập, cập nhật văn bản, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu pháp luật của các cơ quan, đơn vị.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Nghị định số 52/2015/NĐ-CP.

a) Nội dung

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP đến các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

d) Thời gian thực hiện: Quý I/2016.

2. Xây dựng thể chế về quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

a) Nội dung

- Xây dựng văn bản của UBND tỉnh: Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thu thập, cập nhật văn bản QPPL vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

- Tham gia ý kiến các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, đề án, kế hoạch, chương trình, hệ thống phần mềm thực hiện xây dựng, quản lý, khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu pháp luật theo yêu cầu của Chính phủ, Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2016 và các năm tiếp theo.

3. Tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ năng thu thập, cập nhật, khai thác, sử dụng, cập nhật văn bản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

a) Thành phần:

- Cán bộ, công chức làm công tác pháp chế cấp tỉnh, cấp huyện.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông

d) Thời gian thực hiện: III/2016

4. Tổ chức thu thập, cập nhật và kiểm tra kết quả cập nhật văn bản trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

a) Nội dung:

- Thu thập các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành trước ngày Nghị định số 52/2015/NĐ-CP có hiệu lực để thực hiện cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. Đối với văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện, xã ban hành sẽ thực hiện khi cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật được nâng cấp.

- Cập nhật kịp thời các văn bản được ban hành vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thông tin của văn bản theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP.

- Tổ chức rà soát chuyển đổi, cập nhật dữ liệu văn bản đã số hóa từ hệ thống lưu trữ tinh Nghệ An các thời kỳ, hệ thống công báo số cập nhật, tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định của pháp luật.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp: Cục Công nghệ thông tin (Bộ Tư pháp), Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Chi cục Văn thư - Lưu trữ (Sở Nội vụ), Văn phòng HĐND và UBND các huyện, thành phố, thị xã.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Tổ chức triển khai thực hiện trích xuất từ cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật tích hợp vào cổng, trang thông tin điện tử các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã

a) Nội dung

Triển khai thực hiện trích xuất từ cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật tích hợp vào cổng, trang thông tin điện tử các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và truyền thông.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các Sở, ngành, đơn vị liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Đợt cao điểm: Tháng 01/2016 và kết thúc trước ngày 31/12/2016. Thời điểm sau đó thực hiện thường xuyên.

6. Đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ cập nhật văn bản quy phạm pháp luật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

a) Nội dung:

- Nâng cấp, duy trì đường truyền kết nối Internet.

- Mua sắm trang thiết bị số phục vụ số hóa, cập nhật, lưu trữ văn bản số: Máy tính cá nhân, máy quét (Scanner) và các trang thiết bị phụ trợ cần thiết khác.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính; Sở Thông tin và Truyền thông

d) Thời gian thực hiện: Năm 2016

7. Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP

a) Nội dung:

Tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị định 52/2015/NĐ-CP, tổng kết việc thi hành Nghị định 52/2015/NĐ-CP theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí triển khai thi hành Nghị định 52/2015/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Nghệ An do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước;

b) Hàng năm, Sở Tư pháp lập dự toán kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch này gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

2. Phân công trách nhiệm

a) Sở Tư pháp

- Bảo đảm an toàn tài khoản quản trị cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật đã được cấp; triển khai áp dụng chữ ký số để xác thực văn bản số trong việc cập nhật, công bố trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; hướng dẫn các ngành, các cấp khai thác, sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thông tin văn bản đã được tạo lập (hiện có) trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; cập nhật văn bản còn hiệu lực (còn thiếu trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật) được ban hành trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực; duy trì, cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành hàng năm vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;

- Phối hợp với Cục Công nghệ Thông tin, Bộ Tư pháp trong việc bảo đảm an toàn, chia sẻ, kết nối, tích hợp và trích xuất dữ liệu văn bản;

- Tổng hợp, dự thảo báo cáo hàng năm về tình hình cập nhật, khai thác và sử dụng văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trình UBND tỉnh ban hành gửi Bộ Tư pháp;

- Thực hiện các nội dung được giao tại Mục II Kế hoạch này.

b) Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh

Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác văn bản quy phạm pháp luật cho Sở Tư pháp để cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (Bản giấy và bản điện tử văn bản) theo quy định của Điều 16 Nghị định 52/2015/NĐ-CP.

c) Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn bảo đảm an toàn, khắc phục các sự cố kỹ thuật (nếu có) kết nối Internet trên địa bàn với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật của cán bộ, công chức và công dân;

- Đảm bảo việc tích hợp cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật với các hệ thống thông tin dùng chung, công, trang thông tin điện tử của tỉnh; lưu trữ dự phòng dữ liệu của tỉnh tại Hệ thống kỹ thuật công nghệ thông tin tập trung của tỉnh;

- Hướng dẫn kỹ thuật cho các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, UBND các huyện thành phố thị xã và các đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh có công/trang thông tin điện tử để tích hợp cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

d) Sở Ngoại vụ

Chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp và các ngành liên quan trong việc số hóa, dịch các văn bản pháp luật, thủ tục hành chính về đầu tư, ưu đãi... và các thủ tục hành chính khác có yếu tố nước ngoài do cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh ban hành sang Tiếng Anh, một số tiếng bản địa của các quốc gia theo chiến lược hợp tác, quan hệ quốc tế của tỉnh để cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

đ) Các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp, cán bộ công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh khai thác, sử dụng hệ thống CSDLQG về pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Có trách nhiệm tích hợp cơ sở dữ liệu về pháp luật vào công/trang thông tin điện tử của ngành, cơ quan, đơn vị mình;

- Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác văn bản quy phạm pháp luật cho Sở Tư pháp để cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, khó khăn, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT (TTr) UBND tỉnh;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu: VT, TH(Tg).



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



N. Xuân Đại